

CÔNG TY CỔ PHẦN SACOBA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN SACOBA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SACOBA JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: SACOBA.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108093546

3. Ngày thành lập: 13/12/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 23 Tổ 26, Phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
2.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
3.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
4.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) Bán buôn thiết bị xử lý nước, máy lọc nước	4669
5.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc Lào lưu động hoặc tại chợ	4781
6.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
7.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
8.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
9.	Bán mô tô, xe máy (Trừ hoạt động đầu giá)	4541
10.	Chuẩn bị mặt bằng (không bao gồm dò mìn và các loại tương tự tại mặt bằng xây dựng);	4312
11.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: - Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan, khí đốt và các sản phẩm liên quan.	4661
12.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752

13.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (không bao gồm hoạt động đầu giá)	4791
14.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (không bao gồm kinh doanh bất động sản)	5210
15.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận chuyển khách du lịch bằng xe ô tô; - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng;	4932
16.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước Chi tiết: Thanh lọc nước để cung cấp	3600
17.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
18.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
19.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
20.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
21.	Tái chế phế liệu (trừ các loại Nhà nước cấm)	3830
22.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
23.	Xây dựng nhà các loại	4100
24.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện), máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi).	4659
25.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
26.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
27.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
28.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
29.	Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa	1702
30.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	3900
31.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
32.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
33.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
34.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
35.	Bán buôn đồ uống	4633

36.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện	4649(Chính)
37.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
38.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý (Trừ hoạt động đấu giá)	4610
39.	Xây dựng công trình công ích	4220
40.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
41.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
42.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
43.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
44.	In ấn (trừ các loại hình Nhà nước cấm)	1811
45.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
46.	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá	3530
47.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
48.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất thiết bị xử lý nước, máy lọc nước	3290
49.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
50.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
51.	Cho thuê xe có động cơ	7710
52.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
53.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
54.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
55.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
56.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ	4789
57.	Sản xuất hoá chất cơ bản (trừ hóa chất Nhà nước cấm)	2011
58.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
59.	Phá dỡ	4311

6. Vốn điều lệ: 1.800.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN CƯỜNG	Số 39A/105 phố Thanh Am, Tổ 24, Phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	83,330	024080000176	
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	83,330		
2	TRẦN LÊ SÂM	Thôn Đức Diên, Phường Phú Diên, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	11,110	013256074	
			Tổng số	20.000	200.000.000	11,110		
3	NGUYỄN THỊ PHÁT	Xóm Trung, Xã Đồng Việt, Huyện Yên Dũng, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Tổng số	10.000	100.000.000	5,560	120184969	
			Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	5,560		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ PHÁT

Giới tính: Nữ

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 17/01/1955

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 120184969

Ngày cấp: 08/09/2014

Nơi cấp: CA Bắc Giang

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm Trung, Xã Đồng Việt, Huyện Yên Dũng, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Xóm Trung, Xã Đồng Việt, Huyện Yên Dũng, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội

Thời gian đăng từ ngày 13/12/2017 đến ngày 12/01/2018

